

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 87/2018/TLST – HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Kim H, sinh năm 1978

Trú tại: ấp Ph, xã Đ, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1978

Trú tại: ấp Ph, xã Đ, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Kim H và anh Nguyễn Thành Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Kim H và anh Nguyễn Thành Đ thống nhất ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Thành Đ thống nhất để chị Bùi Thị Kim H tiếp tục nuôi cháu Nguyễn Thành L, sinh ngày 20/11/2000 và cháu Nguyễn Thành H, sinh ngày 29/8/2009 đến khi cháu L, cháu H tròn 18 tuổi. Anh Đ chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung. Dành quyền thăm nom, chăm sóc con chung cho anh Đ, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị H, anh Đ tự thỏa thuận.

- Về nợ chung: Không có.

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 150.000 đồng, Chị Bùi Thị Kim H thống nhất chịu toàn bộ, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0014183 ngày 18/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. Chị H được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND H. Châu Thành;
- THA H. Châu Thành;
- UBND thị trấn T;
huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Ngô Huỳnh